TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HSST
Ngày: 13-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dản

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hạnh

Ông Trần Văn Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức *tham gia phiên tòa*: Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2019/HSST ngày 05/12/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Trần Minh C; sinh năm: 1984; tại tỉnh Q; nơi thường trú: Tổ 23, phường Quảng P, thành phố Q, tỉnh Q; chỗ ở hiện nay: ấp Bình M, xã Bình B, huyện C, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; con ông Trần Minh H; sinh năm: 1949; con bà Lê Thị N; sinh năm 1954; có vợ Nguyễn Thị T; sinh năm 1988; có hai người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 20/02/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Q xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/7/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu "Có mặt".

Bị hại: Ông Nguyễn Văn D; sinh năm: 1963; trú tại: Ấp Bình M, xã Bình B, huyện C, tỉnh B "vắng mặt".

Người làm chứng:

1. Ông Phạm Minh T, sinh năm 1982 "có mặt".
2. Ông Võ Duy H (Tí), sinh năm 1954 "có mặt".
3. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1978 "có mặt".
4. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 "vắng mặt".
5. Ông Đỗ Văn C (Năm đen), sinh năm 1965 "có mặt".
6. Ông Phan Đình L (Bốn L), sinh năm 1950 "có mặt".

Cùng trú tại: Thôn Suối N, xã Suối N, huyện C, tỉnh B "có mặt".

7. Bà Lê Thị T, sinh năm 1963; trú tại: 180/123 ấp 4, xã Nhị B, huyện Hóc M, Thành phố H.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Bình M, xã Bình B, huyện C, tỉnh B "có mặt".

8. Ông Nguyễn Văn Đâu, sinh năm 1971; trú tại: Thôn Suối Nghệ, xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: ấp Bình M, xã Bình B, huyện C, tỉnh B "có mặt".

9. Ông Võ Văn Q, sinh năm 1981; trú tại: Ấp Bình M, xã Bình B, huyện C, tỉnh B "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 06/4/2019, Trần Minh C đến nhà ông Nguyễn Văn Đ ở ấp Bình M, xã Bình B, huyện C chơi thì gặp ông Nguyễn Văn D, Phạm Minh T, Võ Duy H, đang ngồi nhậu. Sau đó, ông Đ, ông T, ông H và C đánh bài cát tê ăn tiền (đặt cược từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng). Khi đánh đến ván thứ hai, C xóc bài xong chuẩn bị chia thì bị ông D lấy bài để xóc lại nên C dùng tay phải đánh mạnh vào vùng cằm làm ông D ngã ngửa ra phía sau, đầu đập xuống nền nhà bất động. Sau đó, C tiếp tục giơ chân phải lên định đạp vào người ông D thì được mọi người can ngăn. Ông D về nhà thì bị choáng váng đầu và nôn ói nhưng không đi khám do sợ bị vợ biết việc ông D đi đánh bạc. Đến ngày 08/4/2019, do bị đau đầu nên ông D đến Bệnh viện B khám và điều trị. Ngày 20/4/2019, gia đình đưa ông D đến Bệnh viện Quân y 175 để điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 137/TgT ngày 03/6/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh B kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho ông Nguyễn Văn D là 34%. Vật gây thương tích và cơ chế hình thành vết thương: Thương tích ở vùng đầu của ông D khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy, tác động vào hộp sọ của nạn nhân, không xác định được vị trí và chiều hướng.

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 17/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố Trần Minh C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố nhà nước phát biểu quan điểm về vụ án, kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Trần Minh C giữ nguyên Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Minh C mức án 06 tháng 15 ngày tù.

Trần Minh C thừa nhận Cáo trạng truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ông Nguyễn Văn D đã nhận số tiền 20.000.000 đồng của C, ông D không yêu cầu bồi thường dân sự và đã viết đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bản Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 17/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố Trần Minh C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Tại phiên toà Trần Minh C thừa nhận: Khoảng 11 giờ 00 ngày 06/4/2019, tại nhà ông Nguyễn Văn Đ ở ấp Bình M, xã Bình B, huyện C, Trần Minh C đã dùng tay phải đánh mạnh vào vùng cằm của ông Nguyễn Văn D làm ông D ngã ngửa ra phía sau đập đầu xuống nền nhà gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34%.

[4] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Giấy chứng nhận thương tích số 139/CN ngày 22/4/2019 của Bệnh viện B; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 137/TgT ngày 03/6/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thấy: Trần Minh C đã dùng tay phải đánh mạnh vào vùng cằm của ông Nguyễn Văn D làm ông D ngã ngửa ra phía sau đập đầu xuống nền nhà gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34%. Do đó thấy quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 17/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố Trần Minh C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ nên chấp nhận.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận Trần Minh C phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo Trần Minh C là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình. Nhưng bị cáo đã tỏ ra liều lĩnh, coi thường sức khoẻ của người khác, coi thường pháp luật và các chuẩn mực đạo đức xã hội nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi dùng tay đánh ông D gây thương tích 34% cho ông D được C thực hiện với lỗi cố ý gián tiếp tuy không có với động cơ, mục đính mong muốn gây thương tích cho ông D nhưng C có ý thức để mặc hậu quả xảy ra. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khoẻ của ông D mà còn gây nhiều bất bình trong dư luận và làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải trừng trị bị cáo thật nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm

tội, nhân thân của C, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với C để quyết định cho C một mức hình phạt phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Ngày 20/02/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Q xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội C bồi thường thiệt hại cho ông D số tiền 20.000.000đ để khắc phục hậu quả. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ông D làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, xin miễn trách nhiệm hình sự cho C. Vì vậy, áp dụng các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với C.

C có nhân thân tốt, đã thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có nhiều (ba) tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hoàn cảnh gia đình hiện tại đang rất khó khăn, vợ C đang làm công nhân, nuôi hai con còn nhỏ. Vì vậy, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với C để tạo điều kiện cho C sớm trở về với gia đình, nuôi hai con còn rất nhỏ.

[7] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn Đ, Phạm Minh T, Võ Duy H, Nguyễn Văn D, Trần Minh C: Qua điều tra, xác minh, nhận thấy số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời các đối tượng trên chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an huyện Châu Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Trần Minh C đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ. Ông Nguyễn Văn D đã nhận số tiền trên, không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên trách nhiệm dân sự giữa C và ông D chấm dứt.

[9] Về án phí: Trần Minh C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Minh C 06 (sáu) tháng 15 (mười lăm) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt 03/7/2019 (ngày ba, tháng bảy, năm hai nghìn mười chín).

Áp dụng Khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự: Trả tự do cho bị cáo Trần Minh C tại phiên tòa nếu Trần Minh C không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Án phí: Trần Minh C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/01/2020) bị cáo C có quyền kháng cáo. Đối với ông D vắng mặt thì thời hạn này được tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc niêm yết có quyền yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR - VT;
- Phòng PV 06 (CA tỉnh BR - VT);
- Phòng PC 10 (CA tỉnh BR - VT);
- Sở tư pháp tỉnh BR - VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- CA huyện Châu Đức;
- THADS huyện Châu Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Phạm Văn Dản